

Số: 701/QĐ-NXBGDVN

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Gói thầu cung cấp hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024-2025  
thuộc dự toán mua sắm: gói thầu cung cấp hộp các tông đựng SGD  
phục vụ năm học 2024-2025

### HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt điều lệ Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-NXBGDVN ngày 14/12/2023 của Tổng Giám đốc NXBGDVN về việc Phê duyệt dự toán cho gói thầu mua sắm hộp các tông đựng sách giáo dục thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục phục vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Tờ trình số 2297/TTr-NXBGDVN ngày 20/12/2023 của Tổng Giám đốc trình Hội đồng thành viên NXBGDVN về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục phục vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 01/BC-TTĐ ngày 21/12/2023 của Tổ Thẩm định (theo Quyết định số 617/QĐ-NXBGDVN ngày 10/11/2023 của Tổng Giám đốc NXBGDVN) về kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Gói thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục phục vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐTV ngày 25/12/2023 của Hội đồng thành viên NXBGDVN về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: gói thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục phục vụ năm học 2024-2025.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục (SGD) phục vụ năm học 2024-2025 thuộc dự toán mua sắm: gói

thầu cung cấp hộp các tông đựng sách giáo dục phục vụ năm học 2024-2025 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc NXBGDVN và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- HĐTV (để báo cáo);
- TB KS;
- TGĐ, PTGD: L.H.Hải, L.Huy, KTT;
- Các Ban: TCKT, KSPC, KHM;
- Tổ giúp việc theo QĐ 617;
- P-Office;
- Lưu: VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Người đại diện theo Pháp luật**



**Hoàng Lê Bách**

## PHỤ LỤC

## KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

## GÓI THẦU CUNG CẤP HỘP CÁC TÔNG ĐỰNG SGD PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024-2025

thuộc dự toán mua sắm: Gói thầu cung cấp hộp các tông đựng SGD

phục vụ năm học 2024-2025

(kèm theo Quyết định số 701/QĐ-NXBGDVN ngày 25 tháng 12 năm 2023)

Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Gói thầu cung cấp hộp các tông đựng SGD phục vụ năm học 2024 - 2025	13.767.809.760	Sản xuất kinh doanh của NXBGDVN	Đấu thầu rộng rãi, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý IV/2023	Hợp đồng theo đơn giá cố định	150 ngày
Tổng giá trị gói thầu	13.767.809.760	<i>Bằng chữ: Mười ba tỷ, bảy trăm sáu mươi bảy triệu, tám trăm linh chín nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng</i>					

## MÔ TẢ CHI TIẾT

### GÓI THẦU CUNG CẤP HỘP CÁC TÔNG ĐỰNG SGD PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024-2025

(kèm theo Quyết định số 701/QĐ-NXBGDVN ngày 25 tháng 12 năm 2023)

#### 1. Yêu cầu kỹ thuật đối với hộp các tông đựng sách giáo dục

##### 1.1. Yêu cầu chung:

###### a) Kích thước:

T T	Tên loại hộp	Kích thước bên trong của hộp			Sai lệch cho phép
		Dài (cm)	Rộng (cm)	Cao (cm)	
1	Hộp đựng Sách bổ trợ (SBT) theo chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018	34,5	26	24,3	không quá +3mm; -1mm
2	Hộp đựng sách giáo khoa (SGK), sách giáo viên (SGV) theo CTGDPT 2018	33,2	19,3	26,8	

###### b) Quy cách:

- Hộp các tông sóng 3 lớp, gồm 1 lớp sóng kẹp giữa 2 lớp bìa song song, ghép nối thành hộp bằng ghim (tối thiểu 5 ghim) đảm bảo yêu cầu về việc đóng gói, lưu kho, vận chuyển.

- Giấy làm hộp các tông:

+ Lớp mặt ngoài: sử dụng giấy kraft, màu vàng đậm, định lượng  $\geq 170$  g/m<sup>2</sup>;

+ Lớp mặt trong: sử dụng giấy kraft, màu vàng đậm, định lượng  $\geq 160$  g/m<sup>2</sup>;

+ Lớp sóng: sử dụng giấy sóng cứng; sóng loại C; định lượng  $\geq 150$  g/m<sup>2</sup>.

- Các tông để sản xuất hộp phải dai, không mốc, rách, phải đảm bảo độ cứng.

- Các góc hộp phải vuông, đường hằn phải rõ không lệch nhau, các vết cắt ở góc hộp phải dứt, không xơ xước.

- Hộp các tông đưa vào sử dụng phải khô, sạch sẽ, không rách, xước, bẩn, mốc; thông tin in trên hộp phải cân đối, đúng vị trí, rõ nét.

###### c) Thông tin in trên hộp các tông:

Hộp được in logo với các thông tin theo đúng market quy định của NXBGDVN (Market đính kèm Quyết định này)

d) Đóng gói: 20 hộp/bó, buộc bằng dây nilông theo hình chữ H.

##### 1.2. Tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể:

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Phương pháp xác định	Hộp đựng SGK, SGV	Hộp đựng SBT
1	Chỉ số độ chịu bực	kPa.m <sup>2</sup> /g	TCVN 7632:2019 ISO 2759:2014	$\geq 1,46$	$\geq 1,4$
2	Chỉ số độ bền nén	N	TCVN 4869:1989	$\geq 1.123$	$\geq 1.529$
3	Độ hút nước Cobb60 (mặt ngoài)	g/m <sup>2</sup>	TCVN 6726:2017 ISO 535:2014	$\leq 35,0$	

## 2. Tiến độ cung cấp và chi tiết cho từng phần thầu:

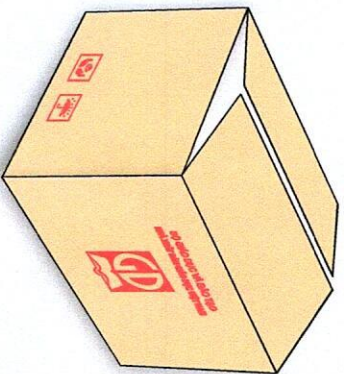
Tên phần thầu	Địa điểm giao hàng	Loại hợp	Khối lượng mua (hộp)	Tiến độ giao hàng			Giá ước tính chưa bao gồm VAT 8%	Giá ước tính bao gồm VAT 8%
				Tháng 2/2024	Tháng 3/2024	Tháng 4/2024		
Phần 01 – Hộp nhập kho của NXBGD tại Hà Nội	Tổ 28, thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP. Hà Nội	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	182.000	90.000	92.000		991.900.000	1.071.252.000
		Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	821.000	290.000	290.000	241.000	3.858.700.000	4.167.396.000
<b>Tổng phần 01</b>			<b>1.003.000</b>	<b>380.000</b>	<b>382.000</b>	<b>241.000</b>	<b>4.850.600.000</b>	<b>5.238.648.000</b>
Phần 02 – Hộp nhập kho của NXBGD tại TP. Đà Nẵng	Đường số 02 KCN Hòa Cẩm, Hòa Vang, Đà Nẵng	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	62.000	32.000	30.000		453.220.000	489.477.600
		Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	244.000	122.000	70.000	52.000	1.438.380.000	1.553.450.400
<b>Tổng phần 02</b>			<b>306.000</b>	<b>154.000</b>	<b>100.000</b>	<b>52.000</b>	<b>1.891.600.000</b>	<b>2.042.928.000</b>
Phần 03 – Hộp nhập kho của NXBGD tại TP. Hồ Chí Minh	Số 100 man Thiện, Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	145.000	55.000	55.000	35.000	920.460.000	994.096.800
		Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	630.000	250.000	250.000	130.000	3.364.200.000	3.633.336.000
<b>Tổng phần 03</b>			<b>775.000</b>	<b>305.000</b>	<b>305.000</b>	<b>165.000</b>	<b>4.284.660.000</b>	<b>4.627.432.800</b>
Phần 04 – Hộp nhập kho của NXBGD tại TP. Cần Thơ	Lô 9A4-1, Đường số 10, Khu công nghiệp Trà Nóc 2, Phường Phước Thới, Quận Ô Môn, TP. Cần Thơ	Hộp đựng SBT theo CTGDPT 2018	44.000	13.000	17.000	14.000	279.312.000	301.656.960
		Hộp đựng SGK, SGV theo CTGDPT 2018	270.000	81.000	108.000	81.000	1.441.800.000	1.557.144.000
<b>Tổng phần 04</b>			<b>314.000</b>	<b>94.000</b>	<b>125.000</b>	<b>95.000</b>	<b>1.721.112.000</b>	<b>1.858.800.960</b>
<b>Tổng giá trị gói thầu</b>			<b>2.398.000</b>	<b>933.000</b>	<b>912.000</b>	<b>553.000</b>	<b>12.747.972.000</b>	<b>13.767.809.760</b>

# THÔNG TIN IN TRÊN HỘP CÁC TÔNG DỤNG SÁCH GIÁO DỤC

## MAKET HỘP DỤNG SGK, SGV (khổ 19x26.5) - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018



Kích thước bên trong hộp



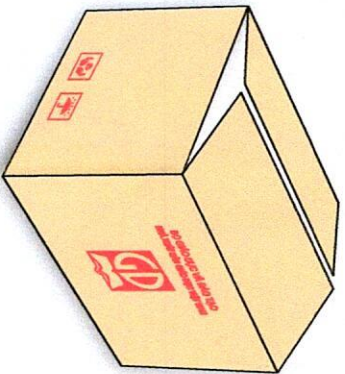
Phối cảnh 3d

# THÔNG TIN IN TRÊN HỘP CÁC TÔNG DỤNG SÁCH GIÁO DỤC

## MAKET HỘP DỤNG SBT (khổ 17x24cm) - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018



Kích thước bên trong hộp



Phối cảnh 3d